

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, được sửa đổi và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 5083/QĐ-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý môi trường y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-BYT ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh

vực Y, Được cổ truyền được quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BYT ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Bộ Y tế về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực được phẩm được quy định tại Nghị định số 88/2023/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 464/TTr-SYT ngày 29 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục các thủ tục hành chính được ban hành mới, được sửa đổi và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Ban hành mới 25 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh;

2. Sửa đổi 10 thủ tục hành chính cấp tỉnh đã được ban hành tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố thủ tục hành chính và quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được sửa đổi, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế; Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới; sửa đổi, bổ sung/thay thế, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Y tế tỉnh Đồng Nai.

3. Bãi bỏ 42 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh đã được ban hành tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai.

(Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các nội dung khác tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22/01/2020, Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 11/9/2020, Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Sở Y tế, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo nội dung quy định.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Y tế cập nhật, công khai nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Y tế có trách nhiệm rà soát, xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử được ban hành mới, được sửa đổi trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Y tế thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính, cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới, được sửa đổi, gỡ bỏ các thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính bị bãi bỏ được công bố theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Y tế;
- TT. Tỉnh ủy,
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT-TH Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KGVX, TTHCC, Cổng TTĐT tỉnh.



Nguyễn Sơn Hùng



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI VÀ BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 303 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI CẤP TỈNH

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh								
1	1.012256	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

¹Đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-quiet-dinh-cong-bo-chi-tiet.html?ma_quyet_dinh=84160).

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
2	1.012259	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
3	1.012265	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Sở Y tế	- 150.000 đồng (trường hợp 1) - 430.000 đồng (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		ngoại viện, tâm lý lâm sàng		(https://dichvucong.gov.vn)			của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
4	1.012269	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
5	1.012270	Điều chỉnh giấy phép hành nghề	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	Sở Y tế	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
				hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)			- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
6	1.012271	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
7	1.012272	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	- 150.000 đồng (trường hợp 1, 2) - 430.000 đồng (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
8	1.012273	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		truyền		(https://dichvucong.gov.vn)			của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
9	1.012275	Đăng ký hành nghề	Cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29; Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản đăng ký hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
10	1.012276	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp	15 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh	phép hành nghề kèm theo	Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)			năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
11	1.012278	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (<i>Tên được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia</i> : Cấp mới giấy phép hoạt động)	Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ và; 10 ngày	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/T T-BTC	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
			làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị					của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
12	1.012279	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh <i>(Tên được khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia: Cấp lại giấy phép hoạt động)</i>	20 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/T-T-BTC	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
								của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
13	1.012280	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (Tên được khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia: Điều chỉnh giấy phép hoạt động)	20 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/T-T-BTC	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
14	1.012281	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn)	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
				nai.gov.vn), Công Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)			chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
15	1.012257	Cho phép tổ chức đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo <i>(Tên được khai trên Cổng</i>	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Công Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		dịch vụ công quốc gia: Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo)						
16	1.012258	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh		(http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Công Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)			Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
17	1.012260	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	10 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
18	1.012261	Cho phép thực hiện thí điểm khám	45 ngày kể từ ngày ghi trên	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		bệnh, chữa bệnh từ xa (Tên được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia: Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa)	phiếu tiếp nhận hồ sơ	Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)			ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
19	1.012262	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	60 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
								quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
20	1.012289	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
21	1.012290	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan	Sở Y tế	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)			ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
22	1.012291	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên	Sở Y tế	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	thiếu 60 ngày)	Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)			ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
23	1.012292	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		vn)				96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
24	1.012294	Kiểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh	30 ngày kể từ nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ tới Cơ sở giáo dục đủ điều kiện theo quy định	Cơ sở giáo dục	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
25	1.012295	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh	10 ngày kể từ nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ tới Cơ sở giáo dục đủ điều kiện theo quy định	Cơ sở giáo dục	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI CẤP TỈNH

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh							
1	1.001552	Thủ tục cấp Giấy chứng	35 ngày kể từ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành	Sở Y tế	Phí thăm định cấp	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;	Nội dung thủ tục hành chính

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		Giấy chứng nhận là lương y: 2.500.000đ	- Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	thực hiện theo Quyết định số 19/QĐ-BYT ngày 03/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
2	1.001538	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận là lương y: 2.500.000đ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009; - Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	Nội dung thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 19/QĐ-BYT ngày 03/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
3	1.001532	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận là lương	20 ngày kể từ ngày	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số	Sở Y tế	Phí thẩm định cấp Giấy chứng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;	Nội dung thủ tục hành chính thực hiện theo

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	nhận được hồ sơ hợp lệ	236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		nhận là lương y: 2.500.000đ	- Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	Quyết định số 19/QĐ-BYT ngày 03/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
4	1.001398	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận là lương y: 2.500.000đ	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009; - Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	Nội dung thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 19/QĐ-BYT ngày 03/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
5	1.001393	Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc	07 ngày kể từ ngày nhận	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung,	Sở Y tế	Không có	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;	Nội dung thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		thâm quyền của Sở Y tế	được hồ sơ hợp lệ	phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)			- Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y.	19/QĐ-BYT ngày 03/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
II Lĩnh vực Dược phẩm								
1	1.004532	Thủ tục cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là được chất gây nghiện, được chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Áp dụng với cơ sở có sử dụng, kinh	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Không có	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.	Nội dung thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc trừ cơ sở sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu)						
2	1.004529	Thủ tục cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.donai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	Không có	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật dược và Nghị định số	Nội dung thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.	
3	1.003613	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	800.000 đồng/hồ sơ.	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Nghị định số 88/2023/NĐ-CP ngày 11/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp,	Nội dung thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 150/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							<i>quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực được, mỹ phẩm</i>	
III	Lĩnh vực Y tế dự phòng							
1	1.002944	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	<i>Trong ngày tiếp nhận hồ sơ</i>	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	300.000 đồng	- Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. - Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp,	Nội dung thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 5083/QĐ-BYT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	
2	1.002467	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	<i>Trong ngày tiếp nhận hồ sơ</i>	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (http://dichvucong.dongnai.gov.vn), Cổng Dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Sở Y tế	300.000 đồng	- Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. - Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	Nội dung thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 5083/QĐ-BYT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ CẤP TỈNH

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh			
1	1.003876	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. - Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
2	1.003848	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	
3	1.003824	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
4	1.003803	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
5	1.003800	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
6	1.003787	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
7	1.003774	Cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
8	1.003773	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
9	1.003748	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
10	1.003746	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế xã	
11	1.003720	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	

12	1.003709	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
13	1.003644	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
14	1.003628	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
15	1.003547	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên	
16	1.003531	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
17	1.003516	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	
18	2.000984	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
19	1.002230	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
20	1.002215	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
21	1.002205	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
22	1.002191	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
23	1.002182	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
24	1.002162	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
25	1.002140	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	

26	1.002131	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	
27	1.002111	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	
28	1.002097	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	
29	1.002073	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	
30	1.002058	Cấp giấy phép hoạt động đối với khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã	
31	1.002037	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	
32	1.002015	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	
33	1.002000	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	
34	1.001987	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn	
35	1.001907	Cấp giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	
36	1.001884	Cho phép Đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
37	1.001866	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
38	1.001846	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	

39	1.001824	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
40	1.001641	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền Sở Y tế	
41	1.001595	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
42	1.000854	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	